

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 54/2018/HNGĐ-ST.

Ngày 02-7- 2018

V/v tranh chấp ly hôn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Văn Lộc

2. Mai Trần Phúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiệp, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông Lê Xuân Hồng Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 287/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2018 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án xét xử số: 39/2017/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tổ 1, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

Bị đơn: Anh Trần Mạnh H, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ 1, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 11 tháng 4 năm 2018 cùng các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, Chị Huỳnh Thị H (nguyên đơn) trình bày:

Chị và Anh Trần Mạnh H chung sống với nhau vào năm 2008, có đăng ký kết hôn ngày 05/06/2008 tại UBND xã Tân Quới, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: Do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, Anh H thường xuyên đánh đập chị. Vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng nhất vào tháng 05/2017, Anh H đi nhậu về kiếm chuyện ghen tuông đánh đập chị, đánh nhiều lần, việc Anh H đánh

chị có có báo Công an xã đến giải quyết nhưng sau khi Công an xã hòa giải xong Anh H vẫn chứng nào tật nấy.

Cuối tháng 05/2017 Anh H đánh đập chị nên chị bỏ nhà đi ra thuê nhà trọ ở khoảng 01 tháng để cho Anh H cơ hội sửa đổi nhưng Anh H không thay đổi. Sau đó chị bỏ xuống tỉnh Đồng Nai để làm kiếm tiền gửi về nuôi con, Khi còn sống chung chị đi làm còn Anh H đi nhậu không trông nom con, bỏ đói con và đánh đập con cái nên chị gửi cho bà ngoại ở Đồng Tháp nuôi giùm. Từ khi chị bỏ đi Anh H có kiếm gặp chị năn nỉ nhưng chị không đồng ý về sống chung vì chị rất sợ bị Anh H đánh đập.

Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, cuộc sống chung không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nay chị làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với Anh H.

Về con chung: Có 02 con chung tên Trần Thùy L, sinh ngày 14/3/2009 và Trần Minh Đ, sinh ngày 10/11/2010. Chị yêu cầu nuôi con, không yêu cầu Anh H cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Nợ chung: Không có

Về án phí: Chị đồng ý chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

* Bị đơn anh Trần Mạnh H vắng mặt không có lý do tại các buổi làm việc, hòa giải của Tòa án. Đồng thời cũng không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của Anh H.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 15.6.2018 chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện không có ý kiến gì khác.

Bị đơn anh Trần Mạnh H vắng mặt không có lý do, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tham gia phiên tòa và quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và Quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự. Những người tham gia

tổ tụng đều thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014: Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Chị Huỳnh Thị H và anh Trần Minh H. Về con chung: Giao hai con chung tên Trần Thùy L, sinh ngày 14/3/2009 và Trần Minh Đ, sinh ngày 10/11/2010 cho Chị H nuôi dưỡng, giáo dục, Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con do Chị H không yêu cầu. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên không giải quyết. Về nợ chung: không có nên không đặt ra giải quyết.

Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn Chị Huỳnh Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn Anh Trần Mạnh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Khoản 1, Khoản 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt Chị H, Anh H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị H, anh H chung sống với nhau vào năm 2008, có đăng ký kết hôn ngày 05/06/2008 tại UBND xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Chị H xác định chị và anh H sống chung hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn do anh chị bất đồng quan điểm trong sinh hoạt gia đình thường xuyên cãi vã, anh H thường xuyên đánh đập chị và đập phá đồ đạc trong nhà, vụ việc chị có báo Công an xã đến lập biên bản nhiều lần nhưng anh H không sửa chữa anh chị ly thân từ tháng 5/2017 chị xác định mâu thuẫn trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được chi làm đơn khởi kiện tranh chấp ly hôn với anh H.

Bị đơn anh Trần Mạnh H vắng mặt không có lý do, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập và quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ.

Qua làm việc chính quyền địa phương và chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[3] Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H, anh H thì anh H đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân của chị H, anh H

lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp ly hôn của chị H xử cho chị H và anh H được ly hôn là phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình công bố năm 2014.

[4] Về con chung: Chị H yêu cầu nuôi 02 cháu Trần Thùy L, sinh ngày 14/3/2009 và Trần Minh Đ, sinh ngày 10/11/2010, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

[5] Xét về con chung: Từ ngày ly thân đến nay chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 cháu L và Đ ổn định và vẫn đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con; hơn nữa qua hỏi ý kiến của cháu L, cháu Đ nguyện vọng của cháu L, cháu Đ muốn sống chung với chị H nên giao 02 cháu L và Đ cho chị H nuôi để thuận lợi trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng và phát triển toàn diện nhân cách đảm bảo quyền lợi và lợi ích tốt nhất cho 02 cháu L và Đ. Anh H không sát sao trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng con nên việc giao con chung cho Chị H trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ phù hợp với Điều 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Việc cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[7] Nợ chung: Chị H khai không có.

[8] Về án phí: Chị H phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Anh H không phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1, Khoản 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51; 56; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình công bố năm 2014; Căn cứ điểm a Khoản 5 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; **Xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp ly hôn của Chị Huỳnh Thị H, xử cho Chị Huỳnh Thị H và Anh Trần Mạnh H được ly hôn.

2. Về con chung: Giao 02 cháu Trần Thùy L, sinh ngày 14/3/2009 và Trần Minh Đ, sinh ngày 10/11/2010, cho chị H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị H khai không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị H khai không có.

5. Về án phí: Chị Huỳnh Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0019041 ngày 11 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, chị H đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Anh Trần Mạnh H không phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Châu Thành;
- THADS H.Châu Thành;
- Lưu: HS, QĐ, Tập án ;
- Các đương sự;
- Nơi thực hiện ĐKKH

(Đã ký)

Phan Thị Hương